

Số: 394 /KH-UBND

Huế, ngày 07 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn thành phố Huế

Thực hiện Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035, UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn thành phố Huế cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 theo quy định tại Quyết định số 973/QĐ-TTg.

- Nâng cao chất lượng công tác y tế trường học; tăng cường bảo vệ, chăm sóc, quản lý sức khỏe thể chất, tinh thần cho trẻ em mầm non, học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; bảo đảm điều kiện về dinh dưỡng, nước sạch, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý sức khỏe học đường; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong chăm sóc sức khỏe người học.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ từ thành phố đến cơ sở; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Giáo dục, ngành Y tế và các sở, ban, ngành, địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng thụ hưởng

Trẻ em mầm non, học sinh, học viên đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và học tập tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục khác trên địa bàn thành phố Huế.

2. Đối tượng thực hiện

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.
- Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên y tế trường học, nhân viên phụ trách công tác nuôi dưỡng, bữa ăn học đường và các đối tượng tham gia thực hiện công tác sức khỏe học đường.
- Cha mẹ hoặc người giám hộ của người học; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người học.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác y tế trường học và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, bảo vệ, chăm sóc, quản lý sức khỏe trong các cơ sở giáo dục; bảo đảm các điều kiện để người học phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nguồn nhân lực và thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026-2030

Phấn đấu đạt các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- 60% cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập có nhân viên y tế trường học chuyên trách, bảo đảm trình độ chuyên môn y tế theo quy định.
- 100% trường phổ thông nội trú, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và trường dành cho người khuyết tật có nhân viên y tế trường học chuyên trách, bảo đảm trình độ chuyên môn theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng biệt và được trang bị đủ thuốc, trang thiết bị y tế thiết yếu theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục có đủ nước uống, nước sinh hoạt bảo đảm chất lượng theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục có tổ chức bữa ăn hoặc cung cấp dịch vụ ăn, uống bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh theo quy định.
- 80% cơ sở giáo dục có khu vệ sinh cho người học đạt tiêu chuẩn theo quy định và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.
- 100% cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng học đường và sức khỏe tâm thần.
- 100% người học được kiểm tra, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc bệnh tật ít nhất mỗi năm một lần và được cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe trên Sổ sức khỏe điện tử kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Giai đoạn 2031-2035

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các kết quả đạt được trong giai đoạn 2026-2030; phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác sức khỏe học đường; bảo đảm đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật; triển khai hiệu quả các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, quản lý và nâng cao sức khỏe người học trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, hoàn thiện cơ chế phối hợp thực hiện Chương trình

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 đến các sở, ban, ngành, địa phương và cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với ngành Y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe người học, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm và sức khỏe tâm thần học đường.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế phối hợp, hướng dẫn thực hiện công tác sức khỏe học đường phù hợp với tình hình thực tế của thành phố và các quy định hiện hành.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình vào các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển giáo dục, y tế, dân số, trẻ em, chuyển đổi số và các chương trình có liên quan trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người học.

2. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện công tác sức khỏe học đường

- Rà soát, bố trí, sắp xếp và từng bước bảo đảm nhân viên y tế trường học chuyên trách tại các cơ sở giáo dục đáp ứng điều kiện chuyên môn của Bộ Y tế và theo lộ trình quy định; ưu tiên các trường mầm non, trường có tổ chức bữa ăn bán trú, trường chuyên biệt và các cơ sở giáo dục có quy mô học sinh lớn.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế và chính quyền địa phương trong việc hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác y tế trường học.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên y tế trường học, giáo viên phụ trách công tác y tế, tư vấn tâm lý học đường, công tác dinh dưỡng học đường và phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe học đường, sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống tai nạn thương tích, sức khỏe tâm thần, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng học đường và ứng dụng công nghệ số trong quản lý sức khỏe người học.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục xây dựng đội ngũ công tác viên hỗ trợ công tác y tế trường học; phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội, đoàn viên, thanh niên và các tổ chức trong nhà trường tham gia chăm sóc, bảo vệ sức khỏe người học.

- Tăng cường phối hợp với các cơ sở y tế trong việc hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc bệnh tật và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học.

3. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác sức khỏe học đường

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố; xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa phù hợp với nhu cầu thực tế và lộ trình thực hiện Chương trình.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống phòng y tế trường học bảo đảm diện tích, điều kiện hoạt động và trang bị đầy đủ thuốc, vật tư, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học.

- Rà soát, sửa chữa, nâng cấp hệ thống cấp nước sạch, công trình vệ sinh trường học, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng theo quy định; ưu tiên đầu tư các công trình vệ sinh thân thiện, đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật, học sinh nữ và phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ sở giáo dục.

- Tăng cường đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường ăn uống an toàn, khoa học, góp phần nâng cao chất lượng dinh dưỡng cho người học.

- Quan tâm đầu tư, nâng cấp sân chơi, bãi tập, công trình thể dục thể thao, không gian sinh hoạt tập thể, tạo điều kiện để học sinh thường xuyên rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe và phát triển toàn diện.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp từ xã hội hóa, các chương trình, dự án, tổ chức, doanh nghiệp để hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác sức khỏe học đường.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, chăm sóc sức khỏe và xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho trẻ em, học sinh, học viên, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh thông qua các hình thức phù hợp với từng cấp học, nhóm đối tượng theo hướng dẫn chuyên môn của ngành y tế.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch bệnh, phòng chống bệnh học đường, chăm sóc sức khỏe răng miệng, phòng chống tật khúc xạ, cong vẹo cột sống, tai nạn thương tích, đuối nước, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử, rượu bia và các chất gây nghiện, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần..

- Đẩy mạnh công tác giáo dục dinh dưỡng học đường; hướng dẫn xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý, bảo đảm cân bằng dinh dưỡng, phù hợp với từng độ tuổi; tổ chức theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh theo quy định.

- Tăng cường các hoạt động tư vấn tâm lý học đường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng ứng phó với bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh và hạnh phúc.

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và cơ sở y tế trong việc theo dõi, phát hiện sớm, hỗ trợ và can thiệp đối với học sinh có nguy cơ gặp các vấn đề về sức khỏe tâm thần, sức khỏe thể chất hoặc các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của người học.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc các bệnh, tật thường gặp; quản lý hồ sơ sức khỏe, tư vấn và hướng dẫn chăm sóc sức khỏe phù hợp cho người học.

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình trường học an toàn, trường học nâng cao sức khỏe, trường học hạnh phúc, bếp ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng và an toàn thực phẩm; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về y tế trường học, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh tại các cơ sở giáo dục.

5. Thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe người học

- Triển khai thực hiện hiệu quả việc kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc các bệnh, tật thường gặp cho người học theo quy định; từng bước cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu sức khỏe người học trên Sổ sức khỏe điện tử kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin liên quan.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe học đường; xây dựng, cập nhật và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe người học, nhân lực y tế trường học, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, công trình nước sạch, nhà vệ sinh và các điều kiện bảo đảm sức khỏe học đường tại các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng các phần mềm, nền tảng số trong theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, quản lý hồ sơ sức khỏe, thống kê, báo cáo và phân tích dữ liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Đẩy mạnh số hóa các tài liệu, học liệu, sản phẩm truyền thông về giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần, phòng chống dịch bệnh và các nội dung liên quan; tạo điều kiện để người học, giáo viên và phụ huynh tiếp cận, khai thác thuận lợi các nguồn thông tin chính thống.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với ngành Y tế và các cơ quan liên quan nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, theo dõi và chăm

sức khỏe người học, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục ứng dụng các giải pháp công nghệ, mô hình chuyển đổi số phù hợp nhằm nâng cao chất lượng công tác y tế trường học, quản lý sức khỏe và chăm sóc người học.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, huy động nguồn lực và phối hợp liên ngành

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế, các sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai các nhiệm vụ của Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục với các cơ sở y tế, trạm y tế xã, phường và các đơn vị liên quan trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng, tư vấn sức khỏe và xử lý các tình huống y tế phát sinh trong trường học.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về y tế trường học, vệ sinh môi trường, nước sạch, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe tâm thần và các điều kiện bảo đảm sức khỏe học đường tại các cơ sở giáo dục.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở giáo dục có tổ chức bữa ăn bán trú, cung cấp dịch vụ ăn, uống; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh, tổ chức đoàn thể trong nhà trường và cộng đồng đối với công tác chăm sóc sức khỏe học đường, an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn học đường.

- Chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình với các chương trình, đề án, dự án và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và bảo đảm tính đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, hoạt động truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe và các hoạt động nâng cao sức khỏe học đường; khuyến khích xã hội hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

- Định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay; đồng thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện Chương trình.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án có liên quan và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương chủ động bố trí, lồng ghép nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động y tế trường học, giáo dục dinh dưỡng học đường, chăm sóc sức khỏe tâm thần, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức theo dõi, quản lý sức khỏe người học; thực hiện khám sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ, đánh giá tình trạng dinh dưỡng và các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường theo quy định.

- Phối hợp rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, phòng y tế trường học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập và các điều kiện bảo đảm sức khỏe học đường.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Sở Y tế

- Chủ trì hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác y tế trường học; phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người học.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc bệnh tật, quản lý sức khỏe, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học.

- Hướng dẫn triển khai, cập nhật và quản lý Sổ sức khỏe điện tử; phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu sức khỏe người học theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục.

3. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước và quy định hiện hành.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch đúng quy định; phối hợp kiểm tra việc sử dụng kinh phí bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu thực hiện các giải pháp về nhân lực y tế trường học theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác y tế trường học; tham mưu thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng nhân lực theo quy định.

5. Sở Xây dựng

- Phối hợp rà soát, hướng dẫn việc đầu tư, cải tạo, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật trong trường học, nhất là công trình cấp nước, thoát nước, nhà vệ sinh, phòng y tế trường học và các hạng mục phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe học đường.

- Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn bảo đảm các điều kiện về xây dựng, vệ sinh môi trường trong các cơ sở giáo dục theo quy định.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp triển khai các giải pháp bảo đảm chất lượng nước sạch, vệ sinh môi trường tại các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường học đường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

7. Công an thành phố

- Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn trường học; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng chống ma túy, thuốc lá điện tử, các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật trong học sinh.

- Phối hợp bảo đảm an toàn dữ liệu trong quá trình triển khai các hệ thống quản lý sức khỏe điện tử theo quy định.

8. Thành Đoàn Huế

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho thanh thiếu nhi.

- Phối hợp triển khai các phong trào, mô hình trường học an toàn, trường học nâng cao sức khỏe, phòng chống bạo lực học đường và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

9. Các Sở, Ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình, đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực quản lý.

9. UBND các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Chủ động bố trí nguồn lực theo phân cấp; huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư cơ sở vật chất, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, nước sạch và chăm sóc sức khỏe học đường.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường; các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định

2. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, giải quyết.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND thành phố sơ kết, tổng kết và báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các đơn vị tại mục VI;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Mạnh

PHỤ LỤC I
CHỈ TIÊU THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2026-2035 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đến năm 2030	Định hướng đến năm 2035
1	Tỷ lệ cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập có nhân viên y tế trường học chuyên trách	60%	Phần đầu đạt 100%
2	Tỷ lệ trường phổ thông nội trú, trường dành cho người khuyết tật có nhân viên y tế trường học chuyên trách	100%	Duy trì
3	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng biệt, đủ thuốc và thiết bị y tế thiết yếu	100%	Duy trì và nâng cao chất lượng
4	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có đủ nước uống, nước sinh hoạt bảo đảm chất lượng	100%	Duy trì
5	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có tổ chức bữa ăn bảo đảm an toàn thực phẩm	100%	Duy trì
6	Tỷ lệ cơ sở giáo dục thực hiện theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng người học	100%	Duy trì
7	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có khu vệ sinh đạt chuẩn	80%	Phần đầu đạt 100%
8	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có khu vệ sinh đáp ứng nhu cầu người khuyết tật	100%	Duy trì
9	Tỷ lệ cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe	100%	Duy trì
10	Tỷ lệ người học được khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc và cập nhật Sổ sức khỏe điện tử	100%	Duy trì

PHỤ LỤC II
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH
SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026-2035

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố	Sở GDĐT	Các sở, ngành, địa phương	Thường xuyên
2	Rà soát, kiện toàn cơ chế phối hợp giữa ngành Giáo dục và ngành Y tế trong công tác y tế trường học	Sở GDĐT	Sở Y tế, UBND xã/phường	2026-2027
3	Rà soát, bố trí nhân viên y tế trường học theo lộ trình của Chương trình	Sở GDĐT	Sở Nội vụ, Sở Y tế	Hàng năm
4	Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, nhân viên y tế trường học, tư vấn học đường	Sở GDĐT	Sở Y tế	Hàng năm
5	Tổ chức khám sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc bệnh tật cho người học	Sở GDĐT, UBND xã/phường	Sở Y tế	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
6	Rà soát, đầu tư, nâng cấp phòng y tế trường học; bổ sung thuốc và thiết bị y tế thiết yếu	Sở GDĐT, UBND xã/phường	Sở Tài chính	2026-2030
7	Rà soát, nâng cấp công trình nước sạch, nhà vệ sinh trường học bảo đảm tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu người khuyết tật	UBND xã/phường	Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở GDĐT	2026-2030
8	Nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ bữa ăn học đường, sân chơi, bãi tập, hoạt động giáo dục thể chất	Sở GDĐT, UBND xã/phường	Sở Tài chính	Thường xuyên
9	Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống bệnh tật học đường, dinh dưỡng học đường	Sở GDĐT	Sở Y tế, Thành Đoàn Huế	Thường xuyên
10	Triển khai các hoạt động tư vấn tâm lý học đường, chăm sóc sức khỏe tâm thần; phòng chống bạo lực học đường và bạo lực trên môi trường mạng	Sở GDĐT	Sở Y tế, Công an thành phố, Thành Đoàn Huế	Thường xuyên
11	Xây dựng, nhân rộng mô hình trường học nâng cao sức khỏe, trường học an toàn, y tế trường học thân thiện	Sở GDĐT	Sở Y tế, UBND xã/phường	2027-2035
12	Triển khai, nhân rộng mô hình bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý	Sở GDĐT	Sở Y tế	Thường xuyên
13	Triển khai Sở sức khỏe điện tử; cập nhật, quản lý dữ liệu sức khỏe người học	Sở Y tế	Sở GDĐT, Công an thành phố	Theo lộ trình
14	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường, cơ sở vật chất, nước sạch, nhà vệ sinh trường học	Sở GDĐT	Sở Y tế và các đơn vị liên quan	2026-2030
15	Rà soát tiền sử tiêm chủng, tổ chức tiêm bù liều cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học theo hướng dẫn của ngành Y tế	Sở Y tế	Sở GDĐT, UBND xã/phường	Hàng năm
16	Tổ chức rà soát, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, suy dinh dưỡng của trẻ em, học sinh; triển khai các giải pháp can thiệp phù hợp	Sở GDĐT, UBND xã/phường	Sở Y tế	Hàng năm
17	Triển khai các hoạt động phòng chống tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử, chất gây nghiện trong trường học	Sở GDĐT	Công an TP, Sở Y tế	Thường xuyên
18	Tổ chức kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục có tổ chức bữa ăn bán trú, dịch vụ ăn uống	Sở Y tế	Sở GDĐT, Công an thành phố, UBND xã/phường	Hàng năm
19	Huy động nguồn lực xã hội hóa, viện trợ, tài trợ hỗ trợ thực hiện Chương trình	Sở GDĐT	Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
20	Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình	Sở GDĐT	Các sở, ngành, địa phương	Hàng năm

